

Số: 01 /HD-HĐND

Hữu Lũng, ngày 12 tháng 01 năm 2022

HƯỚNG DẪN
**Quy trình tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Căn cứ Hướng dẫn số 1100/HD-HĐND ngày 31/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về quy trình tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Điều 8 Quy chế số 01/QCPH-TTHĐND-UBND-BTTUBMTTQ ngày 03/12/2021 về phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Kế hoạch TXCT hằng năm của đại biểu HĐND huyện do Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện ban hành.

Để nâng cao chất lượng công tác tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri, Thường trực HĐND huyện ban hành Hướng dẫn quy trình tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau:

I. PHÂN LOẠI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỬ TRI

1. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương

Kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương là kiến nghị có nội dung liên quan đến những bất cập trong các chính sách của Nhà nước cần phải điều chỉnh cho phù hợp với thực tế và mang tính khả thi. Ví dụ, chính sách phát triển kinh tế, giáo dục, văn hóa, an sinh xã hội...

2. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

- Kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh là kiến nghị có nội dung liên quan đến việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật; các quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành hoạt động của tỉnh; kiến nghị liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý mà không xác định được cơ quan chủ trì giải quyết.

- Kiến nghị chính đáng, đúng pháp luật nhưng chưa được giải quyết.

- Kiến nghị đúng nguyện vọng cử tri, rõ ràng về nội dung, vấn đề bức xúc, được nhiều cử tri quan tâm; kiến nghị đã được trả lời, giải thích nhưng chưa có lộ trình, tiến độ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện.

3. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

- Kiến nghị không thuộc thẩm quyền của Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã;

- Kiến nghị đã được giải quyết xong (là những kiến nghị đã được Trung ương, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành của tỉnh giải quyết dứt điểm trên thực tế hoặc đã ban hành văn bản giải quyết, trả lời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật). Kiến nghị đã được trả lời, giải thích (có lộ trình, tiến độ, giải pháp thực hiện đảm bảo). Kiến nghị trùng lặp nội dung ý kiến, kiến nghị từ các kỳ họp trước đã xem xét giải quyết, trả lời. Kiến nghị đã có kế hoạch ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ chính sách, pháp luật hoặc đã được ban hành chính sách và đang thực hiện; kiến nghị đã có chủ trương đầu tư hoặc đã có kế hoạch bố trí nguồn lực thực hiện nhưng chờ vốn, ngân sách, dự án đã được phê duyệt đang trong giai đoạn thực hiện đảm bảo quy định (những ý kiến này, đề nghị đại biểu HĐND huyện khi tiếp xúc cử tri chủ động tuyên truyền, giải thích và trả lời cử tri ngay tại Hội nghị TXCT).

4. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, phòng, ban, ngành huyện

Kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của các cơ quan, phòng, ban, ngành huyện là kiến nghị có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, phòng, ban, ngành huyện, đề nghị đại biểu HĐND huyện trao đổi trực tiếp với lãnh đạo các phòng, ban, ngành huyện hoặc lãnh đạo UBND huyện, sau đó trả lời cử tri ngay tại Hội nghị TXCT. Trường hợp lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành huyện hoặc lãnh đạo UBND huyện chưa trả lời ngay, hoặc không trả lời, đề nghị Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND huyện yêu cầu xem xét giải quyết, trả lời cử tri theo quy định.

5. Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

- Kiến nghị không thuộc thẩm quyền của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện;

- Kiến nghị đã được giải quyết xong (là những kiến nghị đã được các cấp, các ngành giải quyết dứt điểm trên thực tế hoặc đã ban hành văn bản giải quyết, trả lời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật). Kiến nghị đã được trả lời, giải thích (có tiến độ, giải pháp thực hiện đảm bảo). Kiến nghị trùng lặp nội dung ý kiến, kiến nghị từ các kỳ họp trước đã xem xét giải quyết, trả lời. Kiến nghị đã có kế hoạch ban hành, sửa đổi, bổ sung và đang thực hiện (những ý kiến này, đề nghị lãnh đạo UBND xã, đại biểu HĐND xã khi tiếp xúc cử tri chủ động tuyên truyền, giải thích và trả lời cử tri ngay tại Hội nghị TXCT).

II. QUY TRÌNH TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỬ TRI

Bước 1: Tại hội nghị tiếp xúc cử tri

1. Tiếp thu, tổng hợp đầy đủ đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và các phòng, ban, ngành huyện (quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 mục I của Hướng dẫn này).

2. Kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thì đề nghị lãnh đạo UBND cấp xã dự hội nghị TXCT tiếp thu trả lời, giải thích, hoặc tổng hợp để xem xét, giải quyết, trả lời cho cử tri; đồng thời gửi báo cáo kết quả giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã để theo dõi, giám sát.

Bước 2: Kết thúc hội nghị tiếp xúc cử tri

1. Đối với TXCT 2 cấp hoặc 3 cấp

- Ngay sau khi kết thúc Hội nghị TXCT (tại địa điểm TXCT), Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu hoặc đại biểu HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ cấp xã và một số cơ quan chức năng (nếu có) tham gia hội nghị TXCT trao đổi, thống nhất, phân loại ý kiến cử tri và ghi vào mục IV của Biên bản tiếp xúc cử tri (*theo Mẫu 01 đính kèm Hướng dẫn này*).

- Sau đợt TXCT, Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức họp Tổ để hoàn chỉnh báo cáo kết quả TXCT và tổng hợp các ý kiến kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Trung ương chuyển đến Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện (*theo Mẫu 02 đính kèm Hướng dẫn này*); **thời hạn gửi báo cáo sau 05 ngày**, kể từ ngày kết thúc đợt TXCT.

2. Đối với TXCT 01 cấp (cấp xã)

Sau đợt TXCT, Thường trực HĐND cấp xã phối hợp với Ủy ban MTTQVN cùng cấp xem xét, tổng hợp kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Trung ương và gửi báo cáo đến Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện; **thời hạn gửi báo cáo sau 05 ngày**, kể từ ngày kết thúc đợt TXCT.

Bước 3: Tổng hợp báo cáo và chuyển ý kiến, kiến nghị cử tri của Thường trực HĐND huyện

1. Căn cứ vào báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri của Tổ đại biểu HĐND huyện, báo cáo của Thường trực HĐND các xã, thị trấn; Văn phòng HĐND & UBND huyện chủ trì, phối hợp với cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và một số phòng, ban, ngành có liên quan tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri để báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định trình tại kỳ họp thường lệ HĐND huyện (**thời hạn sau 10 ngày**, kể từ ngày kết thúc đợt TXCT).

2. Đối với kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, Thường trực HĐND huyện chuyển đến UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định. Văn phòng HĐND & UBND huyện có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, phân công các phòng, ban, ngành tiếp nhận, giải quyết, trả lời cử tri (UBND huyện sẽ báo cáo tại kỳ họp thường lệ HĐND huyện kỳ tiếp theo về kết quả giải quyết kiến nghị cử tri).

3. Đối với kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Tỉnh, cấp Trung ương, Thường trực HĐND huyện tổng hợp báo cáo và chuyển đến Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp theo quy định.

4. Đối với kiến nghị tiếp thu, trả lời, UBND huyện giao cho các phòng, ban, ngành có liên quan xem xét, giải quyết; trong thời hạn **30 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị, các phòng, ban, ngành có liên quan xem xét, giải quyết và thông báo bằng văn bản đến Văn phòng HĐND & UBND huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Thường trực HĐND huyện. Đồng thời các phòng, ban, ngành có liên quan gửi báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri đến Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện trúng cử tại xã, thị trấn; HĐND; UBND; Ủy ban MTTQ cấp xã nơi có cử tri kiến nghị và các cơ quan liên quan biết, phối hợp trả lời cử tri.

5. Thường trực HĐND huyện giao Ban Pháp chế HĐND huyện theo dõi, giám sát việc giải quyết các kiến nghị cử tri; đồng thời thực hiện theo dõi, giám sát thường xuyên, giám sát lồng ghép, theo chuyên đề về kết quả giải quyết kiến nghị cử tri; xem xét, báo cáo tại các phiên họp Thường trực HĐND huyện; trước kỳ họp thường lệ HĐND huyện; báo cáo kết quả theo dõi, giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri đến Thường trực HĐND huyện.

6. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri theo quy định (*tại khoản 6 Điều 66 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015*). Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri đã được trình tại kỳ họp trước (*theo khoản 3 Điều 90 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015*).

III. PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ

1. Lĩnh vực kinh tế: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nông thôn; dịch vụ, thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thu, chi ngân sách; tài chính, ngân hàng; đầu tư xây dựng hạ tầng; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ...

2. Văn hóa - Xã hội: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, an sinh xã hội...;

3. Công tác tư pháp; quốc phòng, an ninh; đối ngoại;

4. Về cơ chế chính sách;

5. Hoạt động HĐND, đại biểu HĐND, các nghị quyết HĐND;

6. Kiến nghị thuộc thẩm quyền của Tỉnh, Trung ương;

7. Kiến nghị có nội dung khác.

IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình xem xét, giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri và việc triển khai, thực hiện theo Hướng dẫn của các cơ quan cấp tỉnh và Hướng dẫn này.

2. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện các nội dung liên quan của Hướng dẫn này và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện đảm bảo theo quy trình của Hướng dẫn.

3. Tổ đại biểu, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã tổ chức, triển khai các nội dung liên quan đảm bảo theo quy trình của Hướng dẫn.

4. Giao Ban Pháp chế HĐND huyện thực hiện việc theo dõi, giám sát các ý kiến, kiến nghị cử tri do Thường trực HĐND huyện giao, đồng thời có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND huyện đảm bảo theo quy định.

5. Văn phòng HĐND & UBND huyện có trách nhiệm phối hợp rà soát, tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri theo thẩm quyền và tham mưu cho Thường trực HĐND huyện chuyển đến UBND huyện, các phòng, ban, ngành và các cơ quan của Tỉnh, Trung ương để xem xét, giải quyết.

Tham mưu, giúp Thường trực HĐND huyện theo dõi, đề xuất nội dung kiểm tra, giám sát thường xuyên, trực tiếp về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri; định kỳ (đến thời hạn) có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của UBND huyện; báo cáo kết quả giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của hai Ban HĐND huyện trình Thường trực HĐND huyện xem xét, trình kỳ họp HĐND huyện theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn quy trình tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri tại các buổi TXCT trước và sau kỳ họp thường lệ HĐND huyện khóa XX của Thường trực HĐND huyện, đề nghị UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Tổ đại biểu, đại biểu HĐND huyện; Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức, triển khai và thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- CT, PCT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- Tổ ĐB, đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng chuyên môn thuộc huyện;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND; UBND; Ban Thường trực UBMTTQ các xã, thị trấn;
- C, PCVP Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, Website VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Thắng

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
XÃ..... **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN

Tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp thứ.....

HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021 – 2026

(Kèm theo Hướng dẫn số 01/HD-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND huyện)

- Thời gian: Vào hồi.....giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm 2022

- Địa điểm tại:..... Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam.....phối hợp với Thường trực HĐND.....tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri giữa đại biểu HĐND.....với cử tri.....

- Chủ trì hội nghị:.....

- Thư ký hội nghị:.....

I. Thành phần đại biểu.

*** Đại biểu HĐND (tỉnh, huyện, xã) có:**

1. Ông, bà:

2. Ông, bà:

3. Ông, bà:

*** Đại biểu lãnh đạo (tỉnh, huyện, xã) có:**

1. Ông, bà:

2. Ông, bà:

3. Ông, bà:

*** Cử tri dự hội nghị:**

- Tổng số cử tri được triệu tập:.....; số cử tri có mặt:....đại biểu.

II. Nội dung hội nghị (Đại biểu HĐND 3 cấp phát biểu)

1. Ông, bà:

2. Ông, bà:

3. Ông, bà:

III. Ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Ông, bà:

2. Ông, bà:

3. Ông, bà:

- Tổng số ý kiến phát biểu:.....ý kiến

- Tổng số ý kiến được trả lời:.....ý kiến

- Số ý kiến được tiếp thu trả lời sau cuộc TXCT:.....ý kiến (Những kiến nghị được phân loại và thuộc thẩm quyền của cấp huyện, tỉnh, Trung ương):

Ý kiến 1: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....
.....
.....
.....

Ý kiến 2: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....
.....
.....
.....

Ý kiến 3: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....
.....
.....
.....

IV. Những ý kiến, kiến nghị cử tri tại Hội nghị TXCT chưa được trả lời theo thẩm quyền giải quyết của cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện.

Ý kiến 1: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....
.....
.....
.....

Ý kiến 2: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....

.....
.....
.....

Ý kiến 3: *(Ghi rõ kiến nghị cấp nào)*

.....
.....
.....
.....
.....

Hội nghị tiếp xúc cử tri kết thúc vào hồi.....giờ...phút, ngày.....tháng..... năm 202.... Biên bản đã được thông qua tại Hội nghị TXCT và được lập thành 06 bản. Gửi kèm báo cáo cho Thường trực HĐND huyện 01 bản, Ban Thường trực UBMTTQ huyện 01 bản; Tổ đại biểu lưu 01 bản, Thường trực HĐND cấp xã lưu 01 bản, UBND cấp xã lưu 01 bản, Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã lưu 01 bản./.

Chủ tọa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại biểu HĐND huyện
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

HĐND HUYỆN HỮU LŨNG
TỔ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN SỐ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri

(Kèm theo Hướng dẫn số 01 /HD-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND huyện)

1. Tình hình tổ chức TXCT của địa phương

- Trước, sau các kỳ họp đánh giá về tình hình công tác chuẩn bị, xây dựng Kế hoạch, lịch, chương trình, công tác phối hợp tổ chức thực hiện...

- Số đại biểu HĐND huyện tham gia TXCT có mặt, vắng mặt (ghi rõ họ tên đại biểu và lý do vắng); nếu là Hội nghị TXCT 3 cấp hoặc 2 cấp thì ghi rõ số đại biểu HĐND (có mặt, vắng mặt) từng cấp (tỉnh, huyện, xã).

- Số điểm TXCT (ghi rõ địa chỉ, nơi TXCT), số đại biểu cử tri triệu tập, số tham dự; số lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri tại buổi tiếp xúc cử tri; số kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp tỉnh, Trung ương.

- Đánh giá tình hình kết quả tổ chức TXCT theo chuyên đề, theo lĩnh vực; tại các điểm TXCT tại thôn, khu phố, cơ quan, đơn vị; hình thức TXCT trực tuyến, trực tiếp, Hội nghị.

2. Phân loại ý kiến, kiến nghị

a) Việc tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri được thực hiện, cụ thể:

- Lĩnh vực kinh tế: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nông thôn; dịch vụ, thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thu, chi ngân sách; tài chính, ngân hàng; đầu tư xây dựng hạ tầng; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ...

- Văn hóa - Xã hội: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, an sinh xã hội...;

- Công tác tư pháp; quốc phòng, an ninh; đối ngoại;

- Về cơ chế chính sách;

- Hoạt động HĐND, đại biểu HĐND, các nghị quyết HĐND;

- Kiến nghị thuộc thẩm quyền các cơ quan Trung ương;

- Kiến nghị có nội dung khác.

b) Kiến nghị cử tri cần rõ địa chỉ cử tri kiến nghị; rõ nội dung kiến nghị, đề nghị về tên, địa danh, địa chỉ, tên dự án, ví dụ: Đầu tư, nâng cấp sửa chữa cầu, đường bộ (QL, ĐT, ĐH, giao thông nông thôn...); Quản lý, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên (QL, ĐT, ĐH, giao thông nông thôn...); Bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên cầu trên tuyến (QL, ĐT, ĐH, giao thông nông thôn...)...; không đồng ý

với vấn đề gì kiến nghị cụ thể như thế nào? các văn bản viện dẫn cần ghi rõ tên văn bản, số ký hiệu, ngày tháng năm ban hành, trích yếu, cơ quan nào ban hành...

3. Những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp, kiến nghị đề xuất (nếu có) ...

**T.M TỔ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN SỐ....
TỔ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- TT Ủy ban MTTQ huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ xã....;
- Thành viên tổ đại biểu HĐND huyện số...; *(ký ghi rõ họ tên)*
- Lưu: Thư ký tổ.